

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA  
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 24 - 4 - 2024

V/v: “Tranh chấp ly hôn”.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Huỳnh Tứ .

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Lê Thanh Khánh và ông Nguyễn Bảo Toàn.

- *Thư ký phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Thanh Thái – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Thuý Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 04 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 405/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2023 về việc: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/3/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2024/QĐST-HNGĐ ngày 04/4/2024 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* bà Trần Thị H, sinh năm: 1965; có mặt Nơi cư trú: Khu phố D, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

*Bị đơn:* ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1967; vắng mặt lần thứ 2 Nơi cư trú: Khu phố D, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 05/12/2023 và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Trần Thị H và ông Nguyễn Hữu T trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị H và ông Nguyễn Hữu T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào năm 1995 tại UBND xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Về mâu thuẫn:

Bà H trình bày: Quá trình chung sống, bà H và ông T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không hoà hợp, ông T nhiều lần đánh bà H. Đến nay tình cảm không còn, bà H tha thiết xin ly hôn ông T để hai bên ổn định cuộc sống.

Ông T trình bày: Quá trình chung sống, ông T và bà H có xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng đôi khi không hoà hợp, ông T có

đánh bà H. Đến nay ông T vẫn còn tình cảm với bà H, bà H xin ly hôn ông T, ông T không đồng ý ly hôn, ông T xin đoàn tụ.

Bà H và ông T không còn sống chung từ khoảng ngày 09/10/2023 cho đến nay.

+ Về con chung: có 01 con chung là Nguyễn Trúc T1, sinh ngày 07/01/1996, con chung T1 đã đủ 18 tuổi, tự lo cho bản thân nên bà H, ông T thống nhất không có yêu cầu gì.

+ Về tài sản chung: bà H, ông T tự nguyện thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **Tại phiên tòa:**

- Bà H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, tha thiết xin ly hôn ông T, không có yêu cầu gì về con chung, tài sản chung.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên phát biểu ý kiến: về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ. Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà H được ly hôn ông T. Về con chung: 01 con chung là Nguyễn Trúc T1, sinh ngày 07/01/1996, con chung T1 đã đủ 18 tuổi tự lo cho bản thân, bà H, ông T không có yêu cầu gì nên đề nghị HĐXX không xem xét; Về tài sản chung: bà H, ông T không yêu cầu giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét, giải quyết. Về án phí: nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả thảo luận tại phiên tòa, ý kiến Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: bà Trần Thị H khởi kiện xin ly hôn ông Nguyễn Hữu T có địa chỉ cư trú tại Khu phố D, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

[1.2] Tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Hữu T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại tòa lần thứ 2 không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định Điều 227, Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: bà H và ông T tự nguyện kết hôn, được UBND xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 15, quyển số 07,

ngày 02/3/1995, là hôn nhân hợp pháp. Bà H và ông T mâu thuẫn và tự xa nhau từ khoảng tháng 9/2023 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai và không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn. Xét thấy, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của bà H được ly hôn ông T.

[2.2] Về con chung: bà H và ông T có 01 con chung là Nguyễn Trúc T1, sinh ngày 07/01/1996, con chung T1 đã đủ 18 tuổi, tự lo cho bản thân, bà H, ông T thống nhất không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: bà H, ông T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Trần Thị H được ly hôn ông Nguyễn Hữu T.

2. Về con chung: không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung: không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: bà Trần Thị H phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0011270 ngày 05/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên ;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Các đương sự;
- UBND phường Hoà Vinh;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huỳnh Tứ**

